

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí “Đạt”/ “Không đạt”
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
1.1. Phạm vi cung cấp, đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Là hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2024 trở lại đây, có số lượng chủng loại, đặc tính, thông số kỹ thuật hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu tối thiểu của E-HSMT tại Mục 1 Chương V Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
	Không phải hàng mới 100%, sản xuất trước năm 2024; Không có số lượng chủng loại, đặc tính, thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tối thiểu của E-HSMT tại Mục 1 Chương V Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt
1.2. Tính hợp lệ của hàng hóa	- Tất cả các hàng hóa chào thầu thuộc phạm vi cung cấp nêu tại Chương V của E-HSMT: Nhà thầu phải nêu rõ về nguồn gốc xuất xứ, nhà sản xuất, ký mã hiệu hàng hoá của nhà sản xuất, năm sản xuất, thời gian bảo hành. - Có đầy đủ các tài liệu chứng minh hàng hoá đáp ứng theo yêu cầu qui định tại mục 2.1 chương V của E-HSMT.	Đạt
	Có tối thiểu 01 hàng hóa chào thầu thuộc phạm vi cung cấp nêu tại Chương V của E-HSMT mà E-HSMT của nhà thầu không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt bảo hành, bảo trì hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt, bảo hành, bảo trì hàng hóa.	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt, bảo hành, bảo trì hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Đạt
	Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt, bảo hành, bảo trì hàng hóa hoặc có nhưng không hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
	Thời gian giao hàng ≤ 15 ngày.	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí “Đạt”/ “Không đạt”
3.1. Tiến độ cung cấp hàng hóa.	Thời gian giao hàng > 15 ngày.	Không đạt
3.2. Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa.	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật và không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
4. Bảo hành, bảo trì		
4.1. Thời gian bảo hành, bảo trì	Thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng không ít hơn 12 tháng.	Đạt
	Thời gian bảo hành dưới 12 tháng.	Không đạt
4.2. Khả năng khắc phục sự cố	Cơ chế thực hiện bảo hành, bảo trì đáp ứng yêu cầu E-HSMT.	Đạt
	Cơ chế thực hiện bảo hành, bảo trì không đáp ứng yêu cầu E-HSMT.	Không đạt
5. Uy tín của nhà thầu		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Có cam kết không vi phạm hành vi nào theo quy định	Đạt
	Không có cam kết hoặc có vi phạm bất kỳ hành vi nào theo quy định	Không đạt
KẾT LUẬN: Nhà thầu được đánh giá là Đạt về mặt kỹ thuật khi đáp ứng Đạt tất cả các tiêu chí nêu trên.		

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.